TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/ 2020/ HS - ST
Ngày: 25 – 9- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bình
Ông Vũ Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Nhà Văn hóa xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/ 2020/ TLST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/ 2020/ QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Quốc H, S ngày 24/02/1990, tại: Sông Công – Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố An Châu 1, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Tiến Đ và bà Phạm Thị Kh; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ X, S năm 2000, có 01 con S năm 2017. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2010, bị cáo bị Công an Hện (nay là thị xã) Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi "đánh nhau", ngày 18/01/2020, bị cáo bị Công an phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Ngăn cản thành viên trong gia đình gặp gỡ người thân". Bị cáo bị giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Thanh Th, S năm 1991; địa chỉ: Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Dương Thanh Ph, S năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 2B, phường Phố

Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

+ Anh Đinh Văn S, S năm 1996; địa chỉ: Xóm Đông S, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị Ph Th, S năm 1993; địa chỉ: Xóm Bún 1, xã Phấn Mễ, Hện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Đình O, S năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố An Châu 1, phường M, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo tại nhà Dương Quốc H thuộc tổ dân phố An Châu 1, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công đang có biểu hiện liên quan đến hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy. Vào 21 giờ 00 phút ngày 25/6/2020, Tổ công tác Công an thành phố Sông Công đã tiến hành kiểm tra, lúc này tại nhà Dương Quốc H có H và Phạm Thị Ph Th, Đinh Văn Hưng, Trần Thanh Th và Dương Thanh Ph đang ở trong phòng khách. Tổ công tác Công an thành phố Sông Công đã phát hiện, thu giữ trên giường góc trong bên trái từ cửa vào có dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 cuộn giấy bạc, 400.000 đồng, 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 túi nilon đựng 06 viên nén màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn tạm giữ của H số tiền 1.700.000 đồng, 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 ví da màu nâu cũ đã qua sử dụng, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng nêu trên.

Trong cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Quốc H, thu giữ: 30 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng bên trong két sắt để trong nhà H và xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20B2-057.15 tại gian bếp nhà H.

Ngày 26/6/2020, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 06 viên nén màu hồng thu giữ tại nhà H có trọng lượng là 0,589 gam; số tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà H có trọng lượng 1,231 gam *(bút lục 46)*. Tại Bản kết luận giám định số 4185/C09-TT2 ngày 03/7/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: mẫu chất tinh thể màu trắng và 06 viên nén màu hồng, thu giữ của H, là chất ma túy, loại Methamphetamine *(bút lục: 53)*.

Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: Đối với số tiền 15.000.000 đồng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20B2-057.51 thu giữ tại nhà Dương Quốc H, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền của bà Phạm Thị Khanh (là mẹ đẻ của H) và chiếc xe môtô là của bà Dương Thị Vinh, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H, Cơ quan điều tra đã trả lại tiền cho bà Khanh, xe cho bà Vinh quản lý, sử dụng. Đối với số tiền 400.000 đồng được niêm phong, ký hiệu B và 1.700.000 đồng được niêm phong ký hiệu C thu

giữ khi bắt người phạm tội quả tang đang được gửi, giữ tại Kho bạc Nhà nước thành phố Sông Công. 01 bì niêm phong số 4185/C09 (TT2) đựng 1,139 gam mẫu tinh thể màu trắng, 0,505 gam mẫu viên nén màu hồng còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 chai nhựa lắp và cổ chai có đục lỗ gắn hai ống hút; 02 bật lửa gas; 01 cuộn giấy bạc; 01 điện thoại OPPO màu đen cũ đã qua sử dụng và 01 ví da màu nâu đã được cHển, bảo quản theo định về quản lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc H khai: Khoảng 8 giờ ngày 25/6/2020, H đi từ nhà đến ngã ba Thanh Xuyên - xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên thì gặp một người đàn ông tên Phúc (H không biết họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ). Phúc hỏi "còn sử dụng ma túy không", H trả lời "có", H hỏi mua ma túy của Phúc, Phúc lấy từ trong túi quần ra 01 túi nilon màu xanh và nói "Có nước và ngô giá 1.500.000 đồng". H cầm túi nilon, kiểm tra thấy bên trong có 02 gói ma túy, H đưa cho Phúc 1.500.000 đồng, rồi H đi về nhà tại tổ dân phố An Châu 1, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, có Phạm Thị Ph Th, Đinh Văn Hưng, Trần Thanh Th và Dương Thanh Ph đến nhà H, sau đó H cùng Th, Hưng, Th, Ph đi ăn tối. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, cả năm người về nhà H chơi, khi vào gian phòng khách nhà H, Th đi vào giường phía bên phải nằm chơi điện thoại, còn Hưng, Th, Ph và H sang giường phía bên trái ngồi chơi. Tại đây, H lấy dụng cụ sử dụng ma túy do H chuẩn bị từ trước để ở dưới giường và để lên giường, sau đó lấy gói ma túy gồm 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon chứa viên nén màu hồng ra và bảo với Ph "bỏ ra một ít cho anh em chơi". Ph cầm 02 gói ma túy và lấy ở mỗi túi một ít, rồi trộn hai loại ma túy vào với nhau, cho vào dụng cụ sử dụng ma túy, rồi lần lượt từ Ph sử dụng ma túy, sau đó đến H, Hưng, Th sử dụng. Khi đến lượt Hưng sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thành phố Sông Công kiểm tra bắt quả tang và thu giữ số vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 55/ CT – VKSSC - TN ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 30 đến 36 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; về vật chứng, đề nghị trả lại cho anh Th số tiền 400.000 đồng, trả lại cho bị cáo H 01 ví da, 01 điện thoại di động cũ và số tiền 1.700.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại trong vụ án đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công; buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định. Bị cáo H không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2020, tại nhà của bị cáo Dương Quốc H thuộc khu vực tổ dân phố An Châu 1, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, Dương Quốc H đang tàng trữ trái phép 1,820 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Sông Công bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

" Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận cHển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ...Methaphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo H S ra, lớn lên tại địa Ph, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11/12, sau đó lao động tự do cho đến nay. Hiện tại bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng về nhân thân trước đây bị cáo đã từng 02 lần bị xử phạt hành chính, năm 2010 bị Công an Hện (nay là thị xã) Phổ Yên phạt tiền về hành vi "đánh nhau", tháng 01/ 2019 bị Công an phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công phạt cảnh cáo về hành vi "ngăn cản thành viên trong gia đình gặp gỡ người thân".

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ ở mức cao trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, hành vi của bị cáo mặc dù chưa cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vì khi chuẩn bị và sử dụng ma túy không có sự bàn bạc và phân công nhiệm vụ của từng người, tuy nhiên bị cáo cũng đã cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy cùng mình, nên cần phải xét xử bị cáo bằng án phạt tù nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, nên xét không cần thiết áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Số ma túy bị thu giữ, H khai mua của người đàn ông tên là Phúc tại ngã ba Thanh Xuyên thuộc xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, H không biết họ, tên đệm và địa chỉ của người này. Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ của H, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 15.000.000 đồng và chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20B2-057.51 thu giữ khi khám nhà Dương Quốc H, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền của bà Phạm Thị Khanh (là mẹ đẻ của H) và xe môtô là xe của bà Dương Thị Vinh, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H, Cơ quan điều tra đã trả lại tiền và xe môtô cho bà Khanh, bà Vinh là đúng pháp luật.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang là tài sản của anh Trần Thanh Th; 01 điện thoại OPPO màu đen, màn hình bị nứt vỡ, 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng và số tiền 1.700.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo Dương Quốc H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần được trả lại cho chủ sở hữu là anh Th và bị cáo H quản lý, sử dụng. Số ma túy thu giữ của bị cáo H còn lại sau giám định và những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy trái phép là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo H bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2020.

3. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Quốc H 45 *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 4185/C09 (TT2), bên trong đựng 1,139 gam mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu T) là chất ma túy, loại Methaphetamine và 0,505 gam mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu H) là chất ma túy, loại Methaphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 02 bật lửa gas; 01 cuộn giấy bạc; 01 chai nhựa lắp và cổ chai có đục lỗ gắn 02 ống hút.

- Trả lại cho bị cáo Dương Quốc H: 01 điện thoại OPPO màu đen, màn hình bị nứt vỡ (đựng trong bì niêm phong ký hiệu D1), 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

- Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự phối hợp với các Cơ quan chức năng liên quan làm thủ tục trả lại cho anh Trần Thanh Th số tiền 400.000 đồng trong bì niêm phong ký hiệu B; trả lại cho bị cáo Dương Quốc H số tiền 1.700.000 đồng trong bì niêm phong ký hiệu C, hai bì niêm phong này đang được đựng trong gói niêm phong ký hiệu (B và C) bằng bì thư màu trắng, gói còn nguyên niêm phong, mặt sau có 03 dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, chữ ký ghi rõ họ tên của 03 người. Ngô Ph Nam (ký 2 lần), Nguyễn Đức Minh, Trần Xuân Hiếu, mặt trước ghi niêm phong ngày 13/7/2020.

(Tài sản hiện đang được gửi, bảo quản tại Kho bạc thành phố Sông Công theo biên bản giao nhận tài sản ngày 14/7/2020 giữa Công an và Kho bạc Nhà nước Sông Công thuộc Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Dương Quốc H; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh Th. Báo cho bị cáo H biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; NLQ;
- UBND p.Mỏ Chè, TP. Sông Công; (kèm TB Kq XX)
- THA H.sự, D.sự ;
- Lưu: 3b

Dương Văn Phong